

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH RAINBOW HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH RAINBOW HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI RAINBOW TRAVEL SERVICE AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA NOI RAINBOW CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108811733

3. Ngày thành lập: 05/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 53, ngõ 44 Phố Đức Giang, Tổ 28, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963052334

Fax:

Email: congluc878@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
2.	Đúc sắt, thép	2431
3.	Đúc kim loại màu	2432
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
7.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
8.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
9.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
10.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4511
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác)	4530

16.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá mô tô, xe máy)	4541
17.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
33.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt (Điều 16 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4921
34.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
35.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929

36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 13 Nghị định 86/2014/NĐ-CP); - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định (Điều 15 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP); - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Điều 17 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP.)	4931(Chính)
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe hợp đồng, vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 18 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa (Điều 19 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP).	4933
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.	5229
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
47.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
48.	Đại lý du lịch	7911
49.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi điều hành tua. Các tua du lịch có thể bao gồm một phần hoặc toàn bộ các nội dung: vận tải, dịch vụ lưu trú, ăn, tham quan các điểm du lịch như bảo tàng, di tích lịch sử, di sản văn hóa, nhà hát, ca nhạc hoặc các sự kiện thể thao; - Hoạt động hướng dẫn du lịch; - Kinh doanh lữ hành quốc tế và kinh doanh lữ hành nội địa (Điều 31 Luật du lịch 2017).	7912
50.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
51.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

53.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
54.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
56.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Năm tỷ Việt Nam Đồng

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	MAI ĐỨC GIANG	Số 53, ngõ 44 Phố Đức Giang, Tổ 28, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	001080006951	
2	NGUYỄN CÔNG LỰC	Số 53, ngõ 44 Phố Đức Giang, Tổ 28, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	013557411	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG LỰC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/08/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013557411

Ngày cấp: 14/06/2012

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 53, ngõ 44 Phố Đức Giang, Tổ 28, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 53, ngõ 44 Phố Đức Giang, Tổ 28, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội